

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 60/2020/HS-ST
Ngày: 03-11-2020

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thế Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Hạnh.

Ông Đoàn Văn Lước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Xuân Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2020/HSST-QĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Diệu H, sinh năm 1992 tại Cà Mau. Hộ khẩu thường trú: Khóm 1, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Số 320/14, đường T, Phường 13, quận T, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới T4: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đ2 N và bà Nguyễn Kim Đ, có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền S: Không; nhân thân: Tại Bản án hình S P thẩm số 16/2020/HS-PT ngày 12/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 06 năm tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình S năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo bị tạm giữ là 01 ngày (Ngày 04/6/2020), sau đó được thay đổi bằng áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Phan Hoàng C, sinh năm 1971. Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

3. Tiết Trọng P, sinh ngày 04/10/2004. Người đại diện hợp pháp của Tiết Trọng P: Bà Đặng Mỹ C, sinh năm 1985 và ông Tiết Minh S, sinh năm 1982 (Là cha, mẹ ruột). Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

4. Ông LY Thê A (Cò), sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp 12, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

5. Ông Lê Minh T1 (TY Nhóc), sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Anh Q, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp 3, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

7. Ông Nguyễn Vũ V (V Chọc), sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp 3, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

8. Ông Bùi Thiện P1, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp 3, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

9. Ông Trần Chí Đ1, sinh năm 1994. Địa chỉ: Khóm 1, Khu vực 1, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

10. Ông Vũ Hải S, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

11. Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số 68/6, Khu phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

12. Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1971. Địa chỉ: Số 47/10/60, Khu phố 9, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

13. Bà Nguyễn Thị Thùy T2, sinh năm 1976. Địa chỉ: Khu phố A, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Huỳnh Minh T3, sinh năm 1996; vắng mặt.

2. Bà Đặng Mỹ C, sinh năm 1985; vắng mặt.

3. Ông Bạch Thái L, sinh năm 1991; vắng mặt.

4. Ông Lê Văn M1, sinh năm 1991; vắng mặt.

5. Ông Phan Thanh T4, sinh năm 1998; vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Như Y, sinh năm 1996; vắng mặt.

7. Ông Trần Huỳnh Đ2 (Cu Đen); vắng mặt.

8. Ông Mạc Trường G, sinh năm 1997; có đơn xin vắng mặt.

9. Ông Nguyễn Văn T5, sinh năm 1999; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Diệu H là em ruột của Đặng Mỹ C. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 13/7/2018, H cùng bạn trai tên Lam chưa rõ nhân thân lai lịch đến phòng trọ của C tại ấp 1, xã Thường Tân, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để ăn uống. Sau khi ăn uống xong, người tên Lam lấy ma túy đá cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy dùng lửa khò để C, H và người tên Lam sử dụng ma túy đá. Người bạn trai tên Lam của H nói với C “Ở đây có đứa nào chơi không chị chỉ cho em” thì C nói “Chị cũng không biết nữa”. C ngủ tại phòng trọ còn H và người tên Lam ra về.

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 14/7/2018, Lê Văn M1 điều khiển xe mô tô biển số 69N1-43779 chở Phan Thanh T4 để đi mua quà tặng sinh nhật bạn. Trên đường đi, M1 và T4 ghé vào cây xăng gần chợ Lạc An thuộc xã Lạc An, huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương đổ xăng thì gặp Đặng Mỹ C cũng vào đổ xăng. M1 nói chuyện và hỏi C còn chơi ma túy không thì C trả lời còn chơi và nói với M1 nếu tối có chơi thì điện thoại cho C. Do M1 không có điện thoại nên M1 kêu T4 lưu số điện thoại của C lại để khi nào cần sử dụng thì điện thoại cho C để mua ma túy.

Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi dự tiệc sinh nhật của bạn xong, M1 điều khiển xe chở T4 đi đến phòng ở trọ của C tại ấp 1, xã Thường Tân, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để mua ma túy sử dụng. Do C không có ở phòng trọ nên M1 kêu T4 gọi điện thoại hỏi C đang ở đâu. C trả lời đang đi dự tiệc sinh nhật chưa về được rồi C tắt điện thoại. Sau đó, M1 dùng điện thoại của T4 điện thoại lại cho C để hỏi mua ma túy, C nói để C gọi điện thoại cho Đặng Diệu H đem ma túy đến và kêu M1, T4 chờ. Khoảng 15 phút sau, H điều khiển xe mô tô hiệu Air Blade, màu đỏ đen không rõ biển số đến phòng trọ của C. H hỏi M1 và T4 lấy bao nhiêu ma túy, T4 trả lời lấy 200.000 đồng dùng thử, H nói lấy 300.000 đồng mới bán, lấy 200.000 đồng không bán nên M1 và T4 đồng ý mua 300.000 đồng. M1 hỏi H có dụng cụ sử dụng ma túy không, H nói có nên M1 nói chơi ở đây luôn đi. H lấy từ trong túi sách của H ra 01 cái “nỏ” (dụng cụ sử dụng ma túy) rồi cắm vào 01 bình nhựa và 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng, bên trong tờ tiền có dán 01 bịch nylon có chứa ma túy. M1 và T4 nhờ H bỏ ma túy vào dụng cụ sử dụng ma túy, H đồng ý nên lấy bỏ ma túy vào dụng cụ sử dụng ma túy rồi dùng lửa khò ma túy cho M1, T4 và H sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, T4 kêu M1 trả tiền cho H và T4 trả lại tiền cho M1 sau. M1 lấy 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho H để trả tiền mua ma túy và nhờ H mua giùm gói thuốc lá.

Khi M1 và T4 ở phòng trọ của C thì T4 gọi điện thoại rủ Nguyễn Như Y chơi ma túy thì Y đồng ý. T4 lấy xe mô tô của M1 đi chở Y đến phòng trọ của C, khi đến phòng trọ thì Y vào phòng dùng lửa khò ma túy còn dư trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng. Thấy H lâu trở lại nên M1 kêu T4 điều khiển xe mô tô đi tìm H về để mua ma túy tiếp tục sử dụng. T4 gặp H, H đưa 01 gói thuốc lá hiệu Jet đem về cho M1. Trên đường quay về phòng ở trọ của C, T4 gặp Trần Huỳnh Đ2 và rủ Đ2 sử dụng ma túy. Đ2 đồng ý nên điều khiển xe đi theo T4 về phòng trọ của C. M1, T4, Y và Đ2 rủ nhau hùn tiền mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Khi H cùng một người đàn ông tên Lam không rõ nhân thân lai lịch đến, H đưa lại cho M1 số tiền 380.000 đồng. Người đàn ông tên Lam đi cùng H hỏi lấy bao nhiêu ma túy, T4 trả lời là lấy 400.000 đồng, người này nói lấy 500.000 đồng được một góc tư. M1 lấy thêm 100.000 đồng, tổng cộng là 500.000 đồng. M1 cầm tiền đưa cho người này. Người đàn ông này đưa tiền cho H. H lấy từ trong giỏ xách ra 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng đã xếp lại đưa cho M1 xem. M1 thấy bên trong tờ tiền có kẹp 01 bịch ny lon có chứa ma túy. Sau khi nhận 02 tờ tiền bên trong có chứa ma túy thì M1 đưa cho T4 cất giữ. H nói ở đây chơi không được và kêu đi đến quán Đồng Quê chơi rồi H khóa cửa phòng trọ lại cùng người đàn ông tên Lam điều khiển xe đi. Lúc này, Lý Thế A điều khiển xe đi đến, M1 rủ Thế A sử dụng ma túy, M1 nói đã có ma túy nhưng chưa có dụng cụ sử dụng ma túy, Thế A hỏi M1 chơi ở đâu, M1 nói đi đến quán Đồng Quê chơi. Thế A nói đi đông người ta không cho vào. Sau đó, Thế A dẫn đường cùng Y, M1, T4, Đ2 đi đến phòng ở trọ của Mạc Trường G và Nguyễn Văn T5 tại ấp 2, xã Thường Tân, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để sử dụng ma túy.

Khi Đ2, M1, T4, Y, Thế A đến phòng ở trọ của G và T5 thì mẹ của Đ2 đến gọi nên Đ2 ra về trước. G đang nằm trong phòng trọ nghe nhạc, T5 ngồi phía trước phòng

trò chơi game trên điện thoại. M1, T4, Y, Thế A đi vào phòng trọ nằm nói chuyện và nghe nhạc với G. Một lúc sau, Trần Chí Đ1 đến (Trước đó G điện thoại rủ Được đến phòng của G để lấy thiệp mời sinh nhật), Được vào phòng được một lúc thì Q, V, T3, T1 đến nhưng T3 không vào phòng trọ mà bỏ đi về. Khi vào phòng trọ, T1 lấy dụng cụ sử dụng ma túy để ra nền gạch giữa phòng trọ, T4 lấy ma túy để bên cạnh bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Thế A lấy túi ma túy bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy. Do thấy ma túy đổ ra ngoài nền gạch nên V gom lại bỏ vào ống hút bằng nhựa rồi hàn kín hai đầu lại. V dùng lửa khò ma túy cho M1, T4, Y, Thế A, Đ1, Q, T1 cùng V sử dụng. G đang ngồi trong phòng ở trọ được những người đang sử dụng ma túy rủ lại sử dụng ma túy, G đồng ý nên vào ngồi chung sử dụng ma túy. Một lúc sau, T5 ngừng chơi game trên điện thoại, đi vào phòng ở trọ để đi vệ sinh thì thấy G cùng những người trong phòng ở trọ đang sử dụng ma túy. Thấy T5 đi vào thì những người đang sử dụng ma túy rủ T5 lại sử dụng ma túy, T5 đồng ý nên vào ngồi chung cùng nhau sử dụng ma túy. Khi M1, T4, Y, Thế A, Được, Q, T1, V, T5 đang sử dụng ma túy, G đi ra bên ngoài phòng ở trọ sử dụng điện thoại thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 430/MT-PC54 ngày 20/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình Sự Công an Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1272 gam (M1); 0,1285 gam (M2), loại Methamphetamine.

Phòng Kỹ thuật hình Sự Công an Bình Dương bàn giao lại cho Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương: Mẫu vật sau giám định được niêm phong, trọng lượng 0,0236 gam (M1); 0,0401 gam (M2).

Ngày 24/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã khởi tố vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 19/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã khởi tố Đặng Mỹ C và Đặng Diệu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” để tiến hành điều tra theo quy định.

Hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng của Lê Văn M1, Phan T T4, Nguyễn Như Y, Trần Huỳnh Đ2 và hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của Mạc Trường G và Nguyễn Văn T5 đã bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử tại Bản án hình Sự sơ thẩm số 09/2019/HS-ST ngày 08/3/2019.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Đặng Mỹ C đã bị xét xử tại Bản án hình Sự sơ thẩm số 40/2019/HSST ngày 30/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và Bản án hình Sự Phúc thẩm số 181/2019/HS-PT ngày 21/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đối với người đàn ông đi chung với H bán ma túy cho Lê Văn M1, Phan Thanh T4, Trần Huỳnh Đ2, Nguyễn Như Y, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên tiếp tục điều tra, làm rõ và sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng chất ma túy của Lý Thế A, Lê Minh T1, Trần Chí Đ1, Nguyễn Anh Q, Nguyễn Vũ V đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử phạt hành chính.

Bản Cáo trạng số 54/CT-VKS-BTU ngày 30/9/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố Đặng Diệu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình Sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 và Điều 58 của Bộ luật Hình Sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đặng Diệu H từ 07 năm tù đến 08 năm tù; tổng hợp hình phạt 06 (Sáu) năm tù tại Bản án hình Sự Phúc thẩm số 16/2020/HS-PT ngày 12/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đã được xử lý tại Bản án số 09/2019/HS-ST ngày 08/3/2019 và Bản án số 10/2020/HSST ngày 25/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng, nội dung vụ án, kết luận giám định, không tranh luận và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình Sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan Tiến hành tố tụng, người Tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người Tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt.

Về nội dung vụ án:

[3] Căn cứ vào lời khai của những người làm chứng, lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng Toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/7/2018, Đặng Diệu H và đồng phạm đã có hành vi bán 0,2557 gam loại Methamphetamine cho Trần Huỳnh Đ2, Lê Văn M1, Phan T T4 và Nguyễn Như Y để sử dụng. Bị cáo Đặng Diệu H bán trái phép chất ma túy cho từ 02 người trở lên. Do đó, Bản Cáo trạng số 54/CT-VKS-BTU ngày 30/9/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Diệu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, nguyên nhân làm các tội phạm khác nảy sinh, gây nguy hại cho xã hội, mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, Hội đồng xét xử căn xử bị cáo mức hình phạt thật nghiêm bằng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Vai trò của bị cáo: Vụ án mang Tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo là người thực hành tích cực.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú là các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đã được xử lý tại Bản án số 09/2019/HS-ST ngày 08/3/2019 và Bản án số 10/2020/HSST ngày 25/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Diệu H phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56, Điều 58, điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đặng Diệu H 07 (Bảy) năm tù về “Tội mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 06 (Sáu) năm tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 16/2020/HS-PT ngày 12/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù T4 từ ngày bắt để thi hành án, được khấu trừ thời hạn tạm giữ là 01 ngày (Ngày 04/6/2020).

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 85/LCĐKNCT-TA ngày 05/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Đặng Diệu H.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đã được xử lý xong tại Bản án hình S sơ thẩm số 09/2019/HS-ST ngày 08/3/2019 và Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HSST ngày 25/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, Miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đặng Diệu H phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: VP, HSVA.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thế Chính

